

Các em đang đến với hướng dẫn khái niệm Văn 6 chương trình Ngữ Văn 6 làm quen với thuật ngữ khái niệm so sánh là gì, các kiểu và ví dụ về hình thức so sánh. Chỉ vài thông tin thôi bên dưới sẽ giúp các em lớp 6 sẽ hiểu hơn về hình thức điển đạt quan trọng trong Tiếng Việt này. Bạn đang xem: Phương diện so sánh là gì



Khái niệm ví dụ so sánh **So**

### **sánh là gì?**

Theo khái niệm chuẩn xác trong Sách Giáo Khoa Ngữ Văn lớp 6 tập 2 đề cập so sánh là biện pháp tu từ sử dụng nhằm đối chiếu các sự vật, sự việc này với các sự vật, sự việc khác giống nhau trong một điểm nào đó với mục đích tăng gợi hình và gợi cảm khi diễn đạt.

Bạn đang xem: So sánh là gì

Ví dụ: “Công cha như núi Thái Sơn

Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra”

“Công cha” được so sánh với “núi Thái Sơn”, “nghĩa mẹ” được so sánh với “nước trong nguồn”

Tác dụng

Biện pháp so sánh sử dụng nhằm làm nổi bật khía cạnh nào đó của sự vật hoặc sự việc cụ thể trong từng trường hợp khác nhau.

Hoặc so sánh còn giúp hình ảnh, sự vật hiện tượng trở nên sinh động hơn. Việc so sánh thường lấy cụ thể để so sánh cái không cụ thể hoặc trừu tượng. Cách này giúp người đọc, người nghe dễ dàng hình dung được sự vật, sự việc đang được nói đến.

Ngoài ra, so sánh còn giúp lời văn trở nên thú vị, bay bổng. Vì vậy được nhiều nhà văn, nhà thơ sử dụng trong tác phẩm của mình.

Cách nhận biết

Trong câu sử dụng biện pháp tu từ so sánh có các dấu hiệu nhận biết đó là **từ so sánh** ví dụ như: như, là, giống như. Đồng thời **qua nội dung** bên trong đó là 2 sự vật, sự việc có điểm chung mang đi so sánh với nhau.

Cấu tạo

Cấu tạo của một phép so sánh thông thường gồm có:

- Vế A (tên sự vật, con người được so sánh).
- vế B. (tên sự vật, con người được so sánh với vế A).
- Từ ngữ chỉ phương tiện so sánh.
- Từ so sánh.

Ví dụ: Trẻ em như búp trên cành. “Trẻ em” là vế A, từ ngữ so sánh là “như”, vế B “như búp trên

cành”.

Có một số trường hợp câu nhân hóa không tuân theo cấu tạo.

– Phương diện và từ so sánh bị lược bỏ.

Ví dụ: Trường Sơn: chí lớn ông cha.

Vế A Phương diện so sánh Từ so sánh Vế B Trường Sơn Chí lớn ông cha

– Đảo vế B lên đầu kèm theo từ so sánh.

Ví dụ: Như loài kiến, con người nên cố gắng chăm chỉ.

Vế A Phương diện so sánh Từ so sánh Vế B Con người nên cố gắng chăm chỉ như loài kiến Các kiểu so sánh

a. So sánh ngang bằng

-So sánh ngang bằng là kiểu so sánh các sự vật, sự việc, hiện tượng có sự tương đồng với nhau. Mục đích ngoài tìm sự giống nhau còn là để thể hiện sự hình ảnh hóa các bộ phận hay đặc điểm nào đó của sự vật giúp người nghe, người đọc dễ hiểu.

Xem thêm: Phòng Giáo Vụ Tiếng Anh Là Gì, Dịch Sang Tiếng Anh Phòng Giáo Vụ Là Gì

-Các từ so sánh ngang bằng: như, y như, tựa như, giống như, giống, là...

Ví dụ: “Trẻ em là búp trên cành”

“Anh em như thể tay chân”

“Trên trời mây trắng như bông

Ở giữa cánh đồng bông trắng như mây”

b. So sánh hơn kém

-Các từ so sánh hơn kém: hơn, kém, hơn là, kém hơn, kém gì...

-Để chuyển từ so sánh ngang bằng sang so sánh hơn kém, người ta chỉ cần thêm vào trong câu các từ phủ định như “không, chưa, chẳng..” và ngược lại để chuyển từ so sánh hơn kém sang so sánh ngang bằng.

-Ví dụ:

“Những trò chơi game cuốn hút tôi hơn cả những bài học trên lớp” – Từ so sánh “hơn cả”

“Ngôi nhà sàn dài hơn cả tiếng chiêng”

“Lịch trình làm việc của anh ấy dài hơn cả giấy sớ” => Thêm từ phủ định “không”, câu chuyển thành so sánh ngang bằng: “Lịch làm việc của anh ấy không dài hơn giấy sớ”.

### **Các phép so sánh thường dùng**

Nhằm giúp học sinh thuận tiện hơn trong việc làm bài tập chúng tôi sẽ giới thiệu với các bạn về các kiểu so sánh thường gặp trong chương trình ngữ văn 6.

#### **1. So sánh sự vật này với sự vật khác.**

Đây là cách so sánh thông dụng nhất, là kiểu so sánh đối chiếu một sự vật này với sự vật khác dựa trên nét tương đồng.

Ví dụ:

– Cây gạo to lớn như một tháp đèn khổng lồ.

– Màn đêm tối đen như mực.

#### **2. So sánh sự vật với con người hoặc ngược lại.**

Đây là cách so sánh dựa trên những nét tương đồng về một đặc điểm của sự vật với một phẩm chất của con người. Tác dụng để làm nổi bật lên phẩm chất của con người.

Ví dụ:

– Trẻ em như búp trên cành.

– Dù ai nói ngả nói nghiêng, lòng ta vẫn vững như kiềng ba chân.

#### **3. So sánh âm thanh với âm thanh**

Đây là kiểu so sánh dựa trên sự giống nhau về đặc điểm của âm thanh này với đặc điểm của âm thanh kia, có tác dụng làm nổi bật sự vật được so sánh.

Ví dụ:

- Tiếng chim hót líu lo như tiếng sáo du dương.
- Sông ngòi vùng Cà Mau chằng chịt hết như mạng nhện.

#### **4. So sánh hoạt động với các hoạt động khác.**

Xem thêm: Các Ký Tự Đặc Biệt Alt Codes, Kí Tự Đặc Biệt Alt (Code) Đầy Đủ, Đẹp Nhất

Ví dụ: Con trâu đen chân đi như đập đất

“Cày đồng đang buổi ban trưa

Mồ hôi thánh thót như mưa ruộng cày”

**Phép so sánh** biện pháp tu từ cơ bản được sử dụng rất nhiều, qua hướng dẫn trên trên chắc chắn các em đã hiểu được so sánh là gì các kiểu so sánh đúng không nào ? Chúc các em học thật giỏi.

THAM KHẢO THÊM: <https://bongdanews.top/>

The post [So Sánh Là Gì ? Có Mấy Kiểu So Sánh, Cho Ví Dụ Văn 6 Có Mấy Loại So Sánh](#) appeared first on [BONGDANEWS.TOP](#).

via BONGDANEWS.TOP

<https://bongdanews.top/so-sanh-la-gi-co-may-kieu-so-sanh-cho-vi-du-van-6-co-may-loai-so-san-h/>